

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/KDTM-ST
Ngày 30-7-2020
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tùng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng và bà Hoàng Vạn Sinh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng -c/v: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 4 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXX-DS ngày 25/6/2020, và quyết định hoãn phiên tòa ngày 10/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số X, đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Ngọc A –c/v: Trưởng phòng khách hàng Doanh Nghiệp (theo văn bản ủy quyền số 811 ngày 16/11/2018).

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Bị đơn: Công ty TNHH cà phê K

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Kim H –c/v: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Z, xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Đ và bà Phạm Thị T

Địa chỉ: Thôn Z, xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2. Ông Trương Đình K

Địa chỉ: Thôn Z, xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12-3-2020 và các lời khai trong quá trình giải

quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP C trình bày có nội dung: Ngày 24/09/2018, Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Đắk Lắk và Công ty TNHH cà phê K có ký hợp đồng tín dụng vay vốn số 18.66.024/2018-HĐCVHM/NHCT502-KIMHUONG để vay số tiền: **7.000.000.000 đồng (Bảy tỷ đồng)**; ngày 24/9/2018, Ngân hàng đã giải ngân số tiền: 4.700.000.000 đồng. Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh cà phê, nông sản, phân bón. Thời hạn duy trì hạn mức tín dụng 12 tháng, thời gian tối đa của mỗi giấy nhận nợ là: 06 tháng, thời gian trả lãi: hàng tháng. Lãi suất cho vay: Thả nổi, áp dụng thời điểm giải ngân là 8%/năm; Lãi suất hiện tại: 9%/năm. Lãi phạt nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời gian chuyển nợ quá hạn: Từ ngày 25/09/2019. Quá trình vay Công ty TNHH cà phê K đã trả được số tiền 3.276.878.697 đồng, trong đó gốc: 3.090.000 lãi 186.878.697 tính đến hết ngày 28/4/2020, Công ty TNHH cà phê K còn nợ 1.832.420.880 đồng, trong đó: gốc 1.610.000.000 đồng; lãi 150.419.823 đồng; lãi phạt 72.001.057 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc, nhắc nhở về việc trả nợ. Tuy nhiên đến nay Công ty TNHH cà phê K vẫn chưa thực hiện trả nợ đã vi phạm Hợp đồng cho vay mà hai bên đã ký kết.

Để đảm bảo khoản vay trên, Công ty TNHH K đã thế chấp cho Ngân hàng các tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO677671 do UBND thị xã B cấp ngày 14/08/2013; thửa đất số 116; tờ bản đồ số: 71; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 2.064,4 m² tên ông Trương Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 17.38.0066-2/HĐTC-NHCT502 ngày 21/09/2017, công chứng ngày 14/09/2017, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 21/09/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 19.66.078/2019/HĐBĐ/NHCT502; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 042322 do UBND thị xã B cấp ngày 27/04/2015, thửa đất số 90; tờ bản đồ số: 47; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 8.334,9 m² mang tên ông Trương Đình K, bà Trương Thị Kim H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 054681 do UBND thị xã B cấp ngày 28/07/2014; thửa đất số 24; tờ bản đồ số 48; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 6.950,3 m² mang tên ông Lê Trọng V, bà Nguyễn Thị L chuyển nhượng cho ông Trương Đình K và bà Trương Thị Kim H ngày 04/9/2014 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 17.38.0066/HĐTC-NHCT502 ngày 14/09/2017, công chứng ngày 21/09/2017, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 14/09/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B.

Nay Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Đắk Lắk yêu cầu Công ty TNHH cà phê K phải trả cho ngân hàng số nợ tính đến ngày 28/4/2020 số tiền là 1.832.420.880 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.610.000.000 đồng; nợ lãi là 150.419.823 đồng; lãi phạt: 72.001.057 đồng và toàn bộ các khoản lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh từ ngày 29/4/2020 cho đến khi Công ty TNHH cà phê K thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo hợp đồng cho vay nêu trên. Ngân hàng sẽ trả lại tài sản ngay sau khi Công ty TNHH cà phê K thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp Công ty TNHH cà phê K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng, không đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, đề nghị xử lý các tài sản đang thế chấp đã đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH cà phê K để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn bà Trương Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Đ, bà Phạm Thị T, ông Trương Đình K: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị HĐXX tính lãi đến ngày 30/7/2020 và tiếp tục trả lãi phát sinh từ 31/7/2020 đến khi trả xong nợ gốc theo hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, còn đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được toà án triệu tập họp lệ nhưng không có mặt nên phải chịu hậu quả pháp lý của việc toà án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, buộc bị đơn Công ty TNHH cà phê K phải trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền là : 1.887.204.976 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.610.000.000 đồng; nợ lãi là 186.942.563 đồng; lãi phạt: 90.262.413 đồng (tính đến ngày 30/7/2020) và tiếp tục tính lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 31/7/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về khởi kiện và thụ lý vụ án:* Ngày 17/3/2020 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C- Chi nhánh Đắk Lắk nộp đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, ngày 08-4-2020 Tòa án thụ lý vụ án là đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về trình tự thủ tục tố tụng:* Bị đơn bà Trương Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Đ, bà Phạm Thị T, ông Trương Đình K đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

[4.1] Về hợp đồng tín dụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 24/9/2018, Ngân hàng và Công ty TNHH cà phê K có ký Hợp đồng cho vay hạn mức số 18.66.024/2018-HĐCVHM/NHCT502-KIMHUONG để vay số tiền: 7.000.000.000 đồng (*Bảy tỷ đồng*), ngày 24/9/2018 Ngân hàng đã giải ngân số tiền 4.700.000đ; mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh cà phê, nông sản, phân bón. Thời hạn duy trì hạn mức tín dụng 12 tháng, thời gian tối đa của mỗi giấy nhận nợ là: 06 tháng, thời gian chuyển nợ quá hạn: Từ ngày 25/09/2019. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh toán nợ, Công ty TNHH cà phê K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng như đã cam kết. Đến nay, số nợ trên đã quá hạn. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, bà H là người đủ năng lực trách nhiệm dân sự, việc ký kết hợp đồng vay vốn là hoàn toàn tự nguyện. Việc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH cà phê K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo các hợp đồng đã ký kết.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH cà phê K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tính đến ngày 30/7/2020 Công ty TNHH cà phê K còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo hợp đồng tín dụng số tiền là 1.887.204.976 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.610.000.000 đồng; nợ lãi là 186.942.563 đồng; lãi phạt: 90.262.413 đồng. Do đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần C khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH cà phê K trả số nợ tính đến ngày 30/7/2020 là 1.887.204.976 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.610.000.000 đồng; nợ lãi là 186.942.563 đồng; lãi phạt: 90.262.413 đồng, kể từ ngày 31/7/2020 tiếp tục tính lãi suất theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này là có căn cứ phù hợp với Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Về hợp đồng thế chấp tài sản: Công ty TNHH cà phê K thế chấp cho Ngân hàng TMCP C tài sản bảo đảm là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO677671 do UBND thị xã B cấp ngày 14/08/2013; thửa đất số 116; tờ bản đồ số: 71; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 2.064,4 m² tên ông Trương Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 17.38.0066-2/HĐTC-NHCT502 ngày 21/09/2017, công chứng ngày 14/09/2017, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 21/09/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 19.66.078/2019/HĐBĐ/NHCT502; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 042322 do UBND thị xã B cấp ngày 27/04/2015, thửa đất số 90; tờ bản đồ số: 47; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 8.334,9 m² mang tên ông Trương Đình K, bà Trương Thị Kim H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 054681 do UBND thị xã B cấp ngày 28/07/2014; thửa đất số 24; tờ bản đồ số 48; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 6.950,3 m² mang tên ông Lê Trọng V, bà Nguyễn Thị L chuyển nhượng cho ông Trương Đình K và bà Trương Thị Kim H ngày 04/9/2014 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 17.38.0066/HĐTC-NHCT502 ngày 14/09/2017.

Xét hợp đồng thế chấp giữa các đương sự đã kí kết là tự nguyện, tuân thủ nội dung và hình thức, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Do đó, trường hợp Công ty TNHH cà phê K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì tài sản thế chấp là 03 Quyền sử dụng đất đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp được xử lý theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C. Trường hợp Công ty TNHH cà phê K thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ mà không phải xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Đắk Lắk trả lại cho Công ty TNHH cà phê K 03 Quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 17.38.0066-2/HĐTC-NHCT502 ngày 21/09/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 17.38.0066/HĐTC-NHCT502 ngày 14/09/2017 là phù hợp với Điều 317, Điều 318, Điều 323 Bộ luật dân sự.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.066.500 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0009451 ngày 02/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn Công ty TNHH cà phê K phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm với số tiền **[1.887.204.976 đồng = 36.000.000 đồng + (3% x 1.078.204.976 đồng) = 68.616.149 đồng]** là phù hợp với Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 318, Điều 323 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

- Buộc Công ty TNHH cà phê K phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/7/2020) là 1.887.204.976 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.610.000.000 đồng; nợ lãi là 186.942.563 đồng; lãi phạt: 90.262.413 đồng.

Kể từ ngày 31/7/2020, Công ty TNHH cà phê K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 18.66.024/2018-HĐCVHM/NHCT502-KIMHUONG cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp Công ty TNHH cà phê K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO677671 do UBND thị xã B cấp ngày 14/08/2013; thửa đất số 116; tờ bản đồ số: 71; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 2.064,4 m² tên ông Trương Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 17.38.0066-2/HĐTC-NHCT502 ngày 21/09/2017, công chứng ngày 14/09/2017, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 21/09/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 19.66.078/2019/HĐBĐ/NHCT502; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 042322 do UBND thị xã B cấp ngày 27/04/2015, thửa đất số 90; tờ bản đồ số: 47; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 8.334,9 m² mang tên ông Trương Đình K, bà Trương Thị Kim H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 054681 do UBND thị xã B cấp ngày 28/07/2014; thửa đất số 24; tờ bản đồ số 48; địa chỉ: xã BT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; diện tích: 6.950,3 m² mang tên ông Lê Trọng V, bà Nguyễn Thị L chuyển nhượng cho ông Trương Đình K và bà Trương Thị Kim H ngày 04/9/2014 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 17.38.0066/HĐTC-NHCT502 ngày 14/09/2017 được xử lý theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

Trường hợp Công ty TNHH cà phê K thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ mà không phải xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk trả lại cho Công ty TNHH cà phê K tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO677671 do UBND thị xã B cấp ngày 14/08/2013 mang tên ông Trương Đ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 042322 do UBND thị xã B cấp ngày 27/04/2015, mang tên ông Trương Đình K, bà Trương Thị Kim H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 054681 do UBND thị xã B cấp ngày 28/07/2014 mang tên ông Lê Trọng V, bà Nguyễn Thị L chuyển nhượng cho ông Trương Đình K và bà Trương Thị Kim H.

2. Về án phí:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.066.500 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0009451 ngày 02/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn Công ty TNHH cà phê K phải chịu 68.616.149 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tùng Lâm